



ISO 9001:2008

# CÔNG TY TNHH TM ĐẠI PHÚ

Địa chỉ: Lô D2/1 – D3/1, Đường 1B, KCN Vĩnh Lộc, Quận Bình Tân, TP. HCM

Điện thoại: (84–8) 3 765 2522 (4 lines) – 5 425 0611 – 5 425 0612

Fax: (84–8) 3 765 3386

## SƠN BỘT OXYPLAST PE54 / DP54

### MÔ TẢ

#### Là 1 hệ sơn không có chất TGIC

Từ 1975, nhựa polyester và chất đóng rắn được sử dụng làm thành phần cơ bản trong sơn bột dùng cho các sản phẩm trang trí và kiến trúc để ngoài trời.

Sơn bột Oxyplast PR 29 dựa trên nhựa Polyester carboxylic và chất đóng rắn Triglycidyl-Isocyanurate đảm bảo khả năng chống ăn mòn và chịu thời tiết.

Vài năm qua OXYPLAST đã phát triển hệ sơn không sử dụng TGIC để thay thế hệ sử dụng chất đóng rắn TGIC.

Oxyplast Bi đã giới thiệu hệ sơn không sử dụng TGIC Oxyplast PE có tính năng tương đương PE 50.

### CÁC ĐẶC TÍNH CỦA HỆ SƠN

Dải nóng chảy (Kofler)	: 90 – 95°C
Tỷ trọng (DIN 55990/3)	: 1.35 – 1.65
Kích thước hạt (DIN 55990/2), theo máy sàng phân tích (đo bằng máy laser)	
% ≥ 100μ	: 1 – 5
% ≥ 32μ	: 55 – 65
Thời gian đông keo 180 °C (DIN 55990/8)	: 190 – 210 giây

### SỬ DỤNG

Có thể sử dụng sơn bột Oxyplast PE54 / DP54 bằng thiết bị phun sơn bột với hiệu điện thế trên 80KV.

Có thể sử dụng **PE54 / DP54** bằng các thiết bị phun tribo

Quá trình sấy sơn được tiến hành trong 1 lò sấy có đối lưu

Điều kiện sấy : 10 phút ở 180°C – 200°C (Nhiệt độ bề mặt sản phẩm)

### LƯU Ý

Phải chú ý các thông số sau khi phun sơn và sấy sơn **OXYPLAST PE 54 / DP54**

Nên sấy sơn bột **OXYPLAST PE54 / DP54** ở nhiệt độ 180°C (nhiệt độ vật phẩm). Tốt hơn không sấy quá 200°C.

Chiều dày màng sơn **OXYPLAST PE54 / DP54** nằm ở mức 60microns và 120microns.

**OXYPLAST PE54 / DP54** có thể trộn một phần với **OXYPLAST PR40**.

### CÁC ĐẶC TÍNH CỦA MÀNG SƠN

Các đặc tính chung được thử nghiệm trên bề mặt nhôm đã Cromat hóa (DIN 50939)

Tuy nhiên hệ sơn Oxyplast PE54 / DP54 cũng đảm bảo khả năng chống ăn mòn trên các bề mặt khác như thép, thép tráng kẽm nếu bề mặt có xử lý hợp lý để đảm bảo khả năng bám dính tốt cũng như khả năng chống ăn mòn.



ISO 9001:2008

# CÔNG TY TNHH TM ĐẠI PHÚ

Địa chỉ: Lô D2/1 – D3/1, Đường 1B, KCN Vĩnh Lộc, Quận Bình Tân, TP. HCM

Điện thoại: (84–8) 3 765 2522 (4 lines) - 5 425 0611 – 5 425 0612

Fax: (84–8) 3 765 3386

Thép (Trong nhà)  
Thép (Ngoài trời)  
Thép mạ kẽm (Kẽm)  
Nhôm

: Phosphate sắt  
: Phốt phát kẽm hoặc Tricationic Phốt phát  
: Cromat hóa hay Tricationic Phốt phát  
: Cromate hóa (DIN 50939)

## OXYPLAST PE54 / DP54

## CÁC ĐẶC TÍNH CỦA MÀNG SƠN

Bề mặt	: Nhôm
Điều kiện sấy	: 10 phút/180 – 200°C (Nhiệt độ bề mặt)
Chiều dày màng sơn	
Màu láng	: 60 – 80microns
Màu cát	: 60 – 90 microns (tùy thuộc vào bề mặt)
Màu nhẵn	: 70 – 150microns (tùy thuộc vào bề mặt)
Độ bóng (ASTM D-523 60°)	: 5 – 95%
Flow-out	: rất tốt
Độ cứng Buchholz (ISO 2815: 1973)	: > 80
Độ cứng Persoz (NF-T-30016)	: > 250 giây
Độ cứng bút chì, Wolf & Wilborn	: HB – F
Độ cứng Clemen	: ≥ 3 kg
Erichsen Cupping (ISO 1520: 1973)	: ≥ 5 mm
Độ va đập (ASTM D-2794)	
Trực tiếp	: ≥ 25 kg.cm
Gián tiếp	: ≥ 25 kg.cm
Độ uốn cong (DIN 53152)	: Tối đa 20 mm
Độ bám dính (ISO 2409: 1992)	: Gt = 0
Taber Abrasion (ASTM D-1044), wheel CS10, 10 N, 1000 revs. - Loss of weight (mg)	: < 30

## KHẢ NĂNG CHỊU HÓA CHẤT

**OXYPLAST PE54 / DP54** có khả năng chịu một số loại hóa chất khi tiếp xúc 1 thời gian ngắn. Kết quả kiểm tra ở nhiệt độ trong phòng, trong vòng 48 giờ khi dùng hóa chất tiếp xúc với bề mặt sơn .

### CÁC LOẠI HÓA CHẤT

Axit HCl	10 %
Axit Nitric	30 %
Axit Sulfuric	(loãng)
Hydrogen Peroxide	40 Vol
Ammonium Hydroxide	10 %
Ammonium Hydroxide	33 %
Sodium Hydroxide	5 %

### CÁC KẾT QUẢ

Màng sơn không đổi
Màng sơn mờ nhưng có thể rửa sạch
Màng sơn không đổi
Màng sơn không đổi
Màng sơn không đổi
Màng sơn không đổi
Màng sơn không đổi



**ISO 9001:2008**

# CÔNG TY TNHH TM ĐẠI PHÚ

Địa chỉ: Lô D2/1 – D3/1, Đường 1B, KCN Vĩnh Lộc, Quận Bình Tân, TP. HCM

Điện thoại: (84–8) 3 765 2522 (4 lines) - 5 425 0611 – 5 425 0612

Fax: (84–8) 3 765 3386

Axit Tartaric	5 %	Màng sơn không đổi
Axit Citric	5 %	Màng sơn không đổi
Axit Lactic	5 %	Màng sơn không đổi
Ethanol		Màng sơn không đổi
n-Butanol		Màng sơn không đổi
Petroleum Ether		Hơi mềm

## KHẢ NĂNG CHỐNG ĂN MÒN

**OXYPLAST PE54 / DP54** đã được thử nghiệm trong buồng phun nước muối theo tiêu chuẩn ASTM B 117-73 trên các bề mặt khác nhau.

PHOSPHATE SẮT	1000 H : ≤ 3 mm dưới vết cắt
TRICATIONIC PHOSPHATE	1000 H : ≤ 1 mm dưới vết cắt
THÉP TRẮNG KẼM	
CROMAT	1000 H : ≤ 2 mm dưới vết cắt
TRICATIONIC PHOSPHATE	1000 H : ≤ 2 mm dưới vết cắt
NHÔM CROMAT (DIN 50939)	2000 H : Không đổi

## LƯU KHO

Nhờ nhiệt đông keo cao nên có thể bảo quản sơn bột **OXYPLAST PE54 / DP54** ở nhiệt độ 25°C trong phòng khô ráo 1 năm.

Tất cả các thông tin đề cập trong bảng thông số này dựa vào kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm của chúng tôi. Các số liệu này là trung thực và chính xác nhưng không thể coi bản thông số này là 1 giấy bảo hành chính thức.

Theo chính sách phát triển sản phẩm của OXYPLAST, Bì các thông số nói trên có thể được thay đổi không cần báo trước.

## **OXYPLAST PE54 / DP54 / CW2**

### **PHỤ LỤC CỦA BẢN THÔNG SỐ PE54 / DP54 / ENG-99/3**

OXYPLAST cũng cung cấp các loại sơn có tính năng trang trí đặc biệt loại nhãn “CW2”

Các đặc tính, khả năng chịu ăn mòn, tính chất vật lý của PE54 / DP54 / CW2 giống như của PE54 / DP54 được mô tả trong bảng thông số kỹ thuật này.